

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST

Ngày 19 - 01 - 2018

V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Hồng Phúc

Ông Tạ Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (có mặt)

- Bị đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1991 (có mặt)

Đều cư trú: Thôn N1, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 20 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh và chị Đinh Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 28 tháng 10 năm 2013. Sau ngày cưới chị H về làm dâu ngay và làm ăn, ở chung với gia đình anh. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 7 năm 2017 phát sinh mâu thuẫn; tháng 10 năm 2017 mâu thuẫn càng tăng, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không dàn xếp gì. Nguyên nhân là do chị H không chung thủy, thường xuyên nói dối anh và gia đình anh bận đi công tác, bận dạy học, đi sớm về muộn. Thấy chị H có nhiều

biểu hiện khác thường anh đã theo dõi và bắt gặp chị đi với người đàn ông khác. Gia đình anh đã khuyên ngăn dạy bảo và sẵn sàng tha thứ nhưng chị H không từ bỏ mà còn thuê nhà nơi khác để ở, không có trách nhiệm gì với con, từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay anh xác định tình cảm không còn, anh xin được ly hôn.

Bị đơn là chị Đinh Thị H trình bày: Về thời gian, thủ tục kết hôn, thời gian mâu thuẫn, thời gian chị thuê nhà ở riêng và thời gian vợ chồng sống ly thân như anh T trình bày. Việc chị nói dối chồng và gia đình chồng là bận công việc ở trường nhưng thực tế chị đi chơi với bạn. Khi chồng và gia đình chồng chị bắt gặp, chị thừa nhận là lỗi của chị, mặc dù chị đã giải thích đó là mối quan hệ bạn bè nhưng anh T không tin tưởng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, không khí gia đình luôn căng thẳng chị không thể sống chung nhà với anh T được nên đi thuê nhà để ở và hiện tại chị đang ở nhờ nhà bạn chị, kể từ đó vợ chồng và hai bên gia đình không dàn xếp gì. Nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh T vẫn còn, nhưng anh T xin ly hôn, chị đồng ý.

Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con là Nguyễn Trường G, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014, hiện cháu G đang ở với anh T. Ly hôn, hai bên đều đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu G và không yêu cầu phía bên kia phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Hai bên xác nhận không ai giữ tài sản gì của ai.

Về công nợ: Hai bên xác nhận vợ chồng không có tài sản gì cho ai vay và cũng không vay của ai tài sản gì.

Về đất canh tác: Hai bên xác nhận anh T được cấp đất tại xã L, huyện Y; chị H được cấp đất tại xã P, huyện YL, tỉnh Phú Thọ, đất của ai đang do người đó quản lý sử dụng; còn cháu G chưa được cấp đất. Ly hôn, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức: Hai bên xác nhận chị H có khoảng 03 năm 10 tháng làm ăn, ở chung cùng gia đình anh T, trong thời gian này chị H chưa cùng gia đình anh T tạo lập được tài sản gì. Ly hôn, hai bên thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị H. Giao cháu Nguyễn Trường G cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị H là vợ chồng, anh T yêu cầu xin ly hôn với chị H có nơi cư trú tại xã L, huyện Y, nên xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận, đến tháng 7 năm 2017 phát sinh mâu thuẫn; tháng 10 năm 2017 mâu thuẫn càng tăng. Qua lời trình bày của anh T, chị H và qua thu thập chứng cứ thì thấy nguyên nhân do chị H không trung thực trong cách sống và cư xử với anh T và gia đình anh T, đi chơi nói dối là đi làm, có dư luận có quan hệ không đúng mực với người đàn ông khác, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau và chị H không tìm phương pháp cải thiện tình cảm mà đi thuê nhà nơi khác để ở, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Nay anh T xác định tình cảm không còn, anh xin ly hôn. Tại phiên tòa chị H xác định tình cảm của chị đối với anh T vẫn còn, nhưng anh T xin ly hôn, chị đồng ý.

Hội đồng xét xử nhận thấy tại các phiên hòa giải, Tòa án đã kiên trì hòa giải, nhưng chị H đều xác định tình cảm không còn, tại phiên tòa chị xác định tình cảm của chị đối với anh T vẫn còn nhưng không chủ động dàn xếp để vợ chồng đoàn tụ là không thực tâm, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc anh T xin ly hôn, chị H đồng ý là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Qua thu thập chứng cứ thì anh T, chị H có 01 người con như anh chị đã xác nhận. Việc hai bên xin trực tiếp nuôi con là nguyện vọng chính đáng. Nhưng hiện tại chị H đang đi ở nhờ nhà bạn chị, mức thu nhập thấp; từ khi chị H bỏ đi đến nay chị ít quan tâm đến con; anh T có mức thu nhập cao hơn, có nơi ở ổn định, cháu ở với anh được anh và gia đình anh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đảm bảo, tình cảm của cháu gắn bó với anh T nhiều hơn. Vì vậy, không đáp ứng yêu cầu của chị H được mà cần chấp nhận yêu cầu của anh T để anh được tiếp tục nuôi dưỡng cháu G, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản và công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về đất canh tác và công sức: Như hai bên xác nhận, nhưng không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Trường G, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014; chị Đinh Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2016/0001900 ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, anh T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã L;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương